

NGHỀ ĐẪO ĐÒN GÁNH TRUYỀN THỐNG Ở BÌNH DƯƠNG

Nguyễn Thị Phụng(*)

Bình Dương từ lâu đã là một địa phương nổi tiếng với các nghề truyền thống như gốm sứ, điêu khắc, sơn mài với các khu vực tập trung sầm uất ở Lái Thiêu, Phú Thọ, Tương Bình Hiệp. Nghề truyền thống không chỉ mang lại rất nhiều lợi ích kinh tế cho địa phương, đời sống người dân được cải thiện rõ rệt mà nó còn phản ánh quá trình phát triển của làng nghề trong suốt chiều dài lịch sử. Đây chỉ là những nghề có tiếng nhiều người biết đến, vậy còn những nghề khác thì sao? Ít ai biết rằng ở một ngôi làng nổi tiếng về làm nghề sơn mài như Tương Bình Hiệp-Thủ Dầu Một- Bình Dương lại có một nghề truyền thống khác âm thầm lặng lẽ tồn tại hơn nửa thế kỷ nay đó là nghề *đạo đòn gánh*. Tương Bình Hiệp không chỉ là “*một ngôi làng nhỏ, chuyên làm nghề tranh cổ...nghe tiếng lóc cóc thật vui tai*”¹, mà còn có sự cần mẫn của những người yêu nghề gọt tĩa những thân cây tre - nguyên liệu gần gũi với quê hương xứ sở “*Tre xanh xanh tự bao giờ, Chuyện ngày xưa đã có bờ tre xanh*”² để tạo nên một phương tiện chuyên chở độc đáo của dân tộc Việt Nam đó là *chiếc đòn gánh*.

Với nền văn minh lúa nước lâu đời của Việt Nam ta thì đòn gánh là công cụ không thể thiếu của người nông dân. Vì làm nông khi ra đồng lo việc đồng áng bờ ruộng rất hẹp, đường làng lại nhỏ đi lại khó khăn cho việc đi lại, gồng gánh bó mạ, giạ lúa, nên đòn gánh là phương tiện chuyên chở phù hợp nhất. Trong tiềm thức sâu lắng của cộng đồng người Việt, chiếc đòn gánh bằng tre gợi lên cuộc sống hàng ngày của người nông dân. Nó biểu trưng cho lòng can đảm, tính chịu đựng và đức hy sinh của những người vợ, người mẹ, của các thế hệ nối tiếp nhau trong lịch sử. Đòn gánh kết hợp với chiếc quang gánh trở thành một phương tiện vận chuyển trong cuộc sống hàng ngày. Hình ảnh người mẹ, người chị gắn liền với chiếc quang gánh tượng trưng cho sự tần tảo sớm hôm, phản ánh chiều dài lịch sử làng quê Việt Nam với lũy tre xanh.

Quang gánh để gánh những bó mạ cho người nông dân cày cấy, gánh giạ lúa khi mùa gặt tới, gánh bó rau, thúng khoai hay những gánh hàng rong những bó hoa

(*) Học viên cao học- Khoa Lịch sử- Trường Đại học KHXH&NV TP.HCM. Nơi công tác: Trường Trung cấp Mỹ thuật – Văn hóa Bình Dương. Email: andyphuong130@gmail.com

¹ Hội Văn học Nghệ Thuật Bình Dương, Công trình nghiên cứu: Mỹ thuật Bình Dương xưa và nay, 1998, tr.96

² bài thơ **Tre Việt Nam** – tác giả: Nguyễn Duy

trên những cánh đồng. Chiếc đòn gánh còn để gánh nước giếng làng về nhà... Đòn gánh bình dị mà thân thương. Thật nói không quá rằng văn minh cây tre đã sản sinh ra văn minh đòn gánh Việt Nam, cũng vì thế nên thật dễ hiểu khi chiếc đòn gánh xuất hiện trong các bài thơ, âm nhạc “*Thúng đầy anh gánh tôi gồng. Kêu cà kêu kịt qua sông qua đò...*” (ca khúc **Đóng nhanh lúa tốt** - Lê Lôì) gợi lên hình ảnh vùng thôn quê thanh bình. Khi đi xa, người con trai nhớ về quê “*Chị ấy năm nay còn gánh thóc. Dọc bờ sông vắng nắng chang chang?*” (bài thơ **Mùa xuân chín** - Hàn Mặc Tử). Nhà thơ Tú Xương cũng đã từng viết về vợ mình trong bài thơ **Thương vợ** “*Quanh năm buôn bán ở mon sông, nuôi đủ năm con với một chồng*”, người đọc có thể hình dung hình ảnh bà Tú gánh đôi quang gánh com áo, gạo tiền với một bên là đức ông chồng chỉ biết làm thơ và một bên là năm đứa con nheo nhóc. Chiếc đòn gánh đã mang theo bao thân phận con người - đặt trên vai người bà, người mẹ tần tảo sớm hôm ấy gắn liền với ruộng đồng, với cuộc sống mưu sinh vất vả cùng với biết bao thăng trầm của lịch sử.

Chiếc đòn gánh thường được làm bằng tre đực (tre đực là tre đặc ruột), bị đẽo mất một nửa, phần ở giữa hơi dày để chịu đựng được sức nặng, hai đầu hơi mỏng để dễ uyển chuyển. Đầu đòn gánh có mấu để giữ cho đầu gióng không di chuyển và tuột ra khỏi đòn gánh. Hình dạng của đòn gánh cũng có chút thay đổi cho phù hợp tùy theo ý đồ của người sử dụng. Có khi ở đoạn giữa đòn gánh, người ta cặp thêm một đoạn tre ngắn để chịu được nhiều sức nặng hơn như gánh lúa, gạo, nước. Với những món hàng nặng hơn nữa, như cá, củi, than, người ta không dùng loại đòn gánh ngang bằng mà dùng loại hai đầu hơi cong. Gánh những món hàng tương đối nhẹ như bán chè, tàu hũ, cháo... thì không cần cặp thêm đoạn tre ngắn nữa để cho nhẹ và không bị đau bả vai.

Nói đến phương tiện đòn gánh chuyên chở hàng hóa chỉ còn là trong ký ức ở một nơi như tỉnh Bình Dương hiện nay tưởng chừng sẽ bị mai một nhưng chiếc đòn gánh đơn sơ mộc mạc vẫn đang khẳng định vai trò của nó. Không phải đội bình nước trên đầu, vai khoác ba lô như các dân tộc khác trên thế giới, người Việt đã sáng chế ra một phương tiện đòn gánh đặt lên những đôi vai gầy tần tảo để chuyên chở hàng hóa- một nét văn hóa chỉ riêng của dân tộc Việt Nam. Đòn gánh kết hợp với quanh gánh vẫn đang được sử dụng ở các vùng thôn quê nhằm sử dụng vào những công việc khác nhau, ở thành thị những chị, cô, bà hàng rong vẫn sử dụng vật dụng này để buôn bán mưu sinh...Để thấy được vai trò của nó, chúng ta sẽ cùng tìm hiểu cách làm đòn gánh ở Bình Dương hiện tại ra sao.

Người làm đòn gánh duy nhất ở làng Tương Bình Hiệp hiện nay là bà Gái 65 tuổi và chồng bà đã ngoài 70 tuổi vẫn hàng ngày cần mẫn với công việc đẽo những khúc tre thành vật dụng- chính xác là nông cụ hàng ngày cho người lao động. Bà Gái kể rằng nghề đẽo đòn gánh có từ khoảng *những năm sáu mươi* của thế kỷ XX do cha mẹ của bà truyền nghề lại và bà tiếp tục theo cho tới bây giờ.

Nguyên liệu để làm đòn gánh thật đơn giản đó là cây tre, dụng cụ bao gồm cưa, *rựa chặt loại ngắn, rựa đẽo loại dài*. Để làm ra một chiếc đòn gánh, người làm phải chuẩn bị những khúc tre đã được cưa sẵn dài 1,2 mét. Các công đoạn để tiến hành làm ra sản phẩm như sau:

Bước 1: Cưa tre. Phải chọn những cây tre thẳng, đặc ruột, cưa từng khúc dài 1,2 mét sau đó chẻ dọc khúc tre thành 2 mảnh.

Bước 2: Đẽo tre tạo dáng đòn gánh. Đẽo tre cho nhẵn bề mặt ngoài bằng cách lấy rựa ngắn để chặt bỏ mắt và mấu tre, mặt trong dùng rựa dài để gọt tĩa sao cho thẳng đều và cân, hai đầu của khúc tre đẽo hình tam giác hơi nhô cao để làm điểm tựa cho đôi quanh gánh, giúp gánh không bị rơi.

Bước 3: Ngâm nước. Sau khi đẽo đòn gánh xong, những chiếc đòn gánh sẽ được xếp vào một cái bể nước ngâm trong vòng một tháng, việc này giúp đòn gánh tránh bị sâu mọt. Một bể nước có thể chứa tới đa 300 đòn gánh.

Bước 4: Phơi đòn gánh. Sau một tháng ngâm trong nước đòn gánh sẽ được đem ra phơi nắng, để cho ráo nước.

Bước 5: Sao hơ vàng đòn gánh. Đòn gánh sẽ được xếp lần lượt lên giá, sau đó người thợ sẽ lấy tước tre, những phần tre vụn (trong quá trình đẽo) đun lên để hun vàng sản phẩm. Người thợ sẽ canh ngọn lửa và nhìn vào sản phẩm đòn gánh để canh thời gian sao cho những chiếc đòn gánh đạt chất lượng.

Bước 6: Uốn đòn gánh. Không phải cây tre nào cũng được thẳng như nhau, mà có sự chênh lệch, cây cong cây thẳng. Chính vì vậy công đoạn cuối cùng là phải uốn cho những chiếc đòn gánh thẳng, để làm được việc này thì những chiếc đòn gánh sẽ được để dưới một cây gỗ lớn (cây mù u) nặng để ấn đòn gánh xuống cho thẳng. Đây chính là khâu cuối cùng để hoàn thành sản phẩm³.

³ Phỏng vấn trực tiếp ngày 20/7/2015 tại nhà bà Gái làng Tương Bình Hiệp.



Một vài công đoạn để làm ra chiếc đòn gánh

Nguồn: tác giả chụp

Thoạt nhìn các công đoạn nghe có vẻ dễ dàng, nhưng đây thực sự là công việc nặng nhọc. Theo bà Gái công đoạn cưa, chẻ tre là cực nhất, phải có sức khỏe tốt mới làm được việc này nên bà giao cho người chồng thực hiện. Khi đến nhà bà Gái, tác giả thấy lạ khi chỉ thấy có hai người làm, mà lại quá tuổi lao động (ông ngoài 70, bà 65 tuổi). Hỏi ra mới biết do nghề này cực quá, mà lời lãi không được là bao nên các con bà không theo nghề này mà đi làm công nhân ở các công ty. Bà Gái ngậm ngùi “Dì muốn con nối nghề mình, nhưng do khó khăn không có đứa con nào muốn nối nghề làm đòn gánh”.

Về thị trường tiêu thụ: Bà Gái cho biết đòn gánh bà làm thường được bán ở Mỹ Tho, Gò Công (Tiền Giang), Vũng Tàu, Chợ Gạo (Long An), Bình Chánh, Chợ Cầu Ông Lãnh, chợ Cầu Muối (TP.HCM). Đòn gánh chủ yếu bán ở ngoại tỉnh để khách sử dụng để gánh muối, gánh cá biển, gánh đòn bông, gánh lúa...Ngày xưa đòn gánh làm ra bán dễ dàng, vì phương tiện chở hàng hóa còn hạn chế, còn bây giờ có nhiều phương tiện vận chuyển rồi nên đòn gánh ít được sử dụng (bà Gái lý giải).

Mỗi tháng bà bán được khoảng 100 cái đòn gánh, với mức giá trung bình 20 ngàn một cái đòn gánh. Khách hàng thường gọi điện khi cần và bà sẽ gửi xe khách xuống địa chỉ cần bán. Bà tâm sự tới mùa lúa là đòn gánh bán chạy hơn so với bình thường, thời gian khác chỉ bán lai rai. Vất vả với nghề là vậy, nhưng bà Gái vẫn không từ bỏ nghề mà cha mẹ truyền lại, bà vẫn cần mẫn làm việc hàng ngày để mong sao cải thiện đời sống vẫn có quá nhiều khó khăn khi tuổi đã xế chiều. Bà Gái nói sẽ quyết tâm làm nghề này cho đến cuối đời. Thiết nghĩ những người lao động như bà vẫn còn giữ nghề truyền thống, cần được quan tâm để duy trì nghề và góp phần bảo tồn giá trị văn hóa.

Tỉnh Bình Dương hiện nay là một trong những địa phương có tốc độ đô thị hóa cao trong cả nước. Với cơ sở hạ tầng giao thông phát triển, phương tiện vận chuyển ngày càng hiện đại để phục vụ cho công cuộc công nghiệp hóa, các phương tiện được cải thiện từ đơn giản đến thô sơ. Trước đây để vận chuyển người ta sử dụng xe máy, xe lam, xe tải nhỏ, hiện nay là conterner, việc hiện đại hóa các phương tiện dần thay thế các phương tiện vận tải truyền thống. Chính vì vậy nên những phương tiện như xe thổ mộ, đòn gánh kết hợp với chiếc quang gánh ít còn được sử dụng. Nổi tiếng là *“một cái nôi của nghề truyền thống Nam bộ”*⁴, các cấp lãnh đạo ở Bình Dương nên tạo điều kiện để giữ gìn các ngành nghề truyền thống ở địa phương như sơn mài, điêu khắc, gốm, đặc biệt là nghề *đeo đòn gánh*⁵ để nó không bị mai một và mất đi theo thời gian. Bởi vì chiếc đòn gánh không chỉ đơn thuần là một “phương tiện chuyên chở” mang dấu ấn lịch sử phát triển làng quê mà nó còn là *“phương tiện chuyên chở tâm hồn của văn hóa Việt”*⁶. Đòn gánh phản ánh sự tần tảo của người phụ nữ Việt Nam sớm hôm và cũng là sự cẩn thận, tỉ mỉ trong công việc của con người Việt Nam./.

NTP.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

⁴ Nguyễn Hiếu Học, Dấu xưa đất Thủ, NXB Trẻ, 2009, tr.222

⁵ Hiện nay ở Bình Dương chưa có một công trình nào nghiên cứu về nghề đeo đòn gánh. Ở miền Bắc có gia đình ông Gụ, làng Vác, huyện Thanh Oai, Hà Nội chuyên làm nghề đòn gánh cũng đã được báo chí quan tâm và đăng tải để quảng bá hình ảnh địa phương.

⁶ <http://www.vietnamplus.vn/nhung-doi-quang-ganh-cho-tam-hon-nguoi-viet-vung-thon-que/310209.vnp>

1. Hội Văn học Nghệ Thuật Bình Dương, Công trình nghiên cứu: **Mỹ thuật Bình Dương xưa và nay**, 1998, tr.96
2. Nguyễn Hiếu Học, **Dấu xưa đất Thủ**, NXB Trẻ, 2009, tr.222
3. <http://www.vietnamplus.vn>



Hình ảnh cô gái nông thôn

Nguồn: tác giả tự chụp